

GIÁ BÁO: NẾU SỞ QUẢN
 Một năm 1.000
 Sáu tháng 500
 Ba tháng 250
 Một tháng 100
PHÁP VÀ THUỐC MẠ PHÁP
 Một năm 7500 Sáu tháng 3500
 Ba tháng 1500
NGOẠI QUỐC
 Một năm 11500 Sáu tháng 5500
 Ba tháng 2500
 Một tháng 1000
 Một năm 11500 Sáu tháng 5500
 Ba tháng 2500
 Một tháng 1000

TIẾNG-DÂN

Chịu trách nhiệm xuất bản
HUYNH-THUC-KHANG

Mỗi tuần xuất bản ba kỳ: Thứ BA, Thứ NĂM và Thứ BẢY
 Số 123, Đường Đông-Ba, HUE
 Điện - thoại số 52 - Ban giấy thép: TIENG-DAN HUE

Quản lý
TRAN-DINH-PHIEN

Núi cao trông
 vậy, đường dài đi
 vậy, không biết
 cái gì sẽ đến.
 Không-Tử

NGÀY KỶ-NIỆM ĐỆ-THẬP CHU-NIÊN CỦA BÁO TIẾNG-DÂN (Ngày 10 Aout 1937)

Tiếng dân ra đời ngày 10 Aout 1927, hôm nay, ngày 10 Aout 1937 là chẵn 10 năm.

10 năm! Với cái khoảng thời gian vô tận, cũng dường như ngắn lại lịch sử của loài người, không khác gì hạt cát ở bãi sa mạc mênh mông vô.

10 năm! Với vận mạng hưng suy một quốc gia, bước đường biến thiên một dân tộc hay xã hội, cũng chỉ như một lá cây trong rừng rậm rườm rà kia. 10 năm! Nói về báo giới, với những báo ở xứ văn minh, sống 200 năm, 300 năm, thì cái số 10 năm của Tiếng dân, cũng không đáng đem xia vào đâu.

Số với công việc to lớn - lịch sử nhân loại, dân tộc, xã hội cũng báo giới xã người - 10 năm Tiếng dân không ăn nhập vào đâu, như trên đã nói. Mà theo công lệ của tuổi đời người ở phương Đông thì Tiếng dân đã là cái tuổi trẻ con (hải đồng 兒童), mà bước lên cái tuổi thiếu học (thiếu niên 少年) tức là cái tuổi bắt đầu vào trường học vậy.

Đời sống của loài người, thông thường đến 60, 70 tuổi; còn ngoài lệ cũng có người sống trên 100 tuổi. Báo giới xã ta, riêng về xã Trung kỳ, trước kia chưa có tờ báo nào. Tiếng dân là tờ báo đầu tiên mà sống được 10 năm nay; trong 10 năm đã qua, ngân quỹ mặc dầu vẫn đã trải qua bao nhiêu hoàn cảnh khó khăn, cái tuổi 10 năm về báo giới ở Trung kỳ, không phải là một đến không đáng ghi nhớ và tự an ủi.

Vậy nhân ngày kỷ niệm 10 năm này, đem công lệ kẻ tuổi phương Đông làm món quà cho độc giả, cũng là chuyện vui mà thiết thực. Công lệ kẻ tuổi thế nào?

Xưa nay phương Đông ta thường nêu cái đích năm năm làm giới hạn chung cho cái sống của đời người, như nói bách niên giai lão, bách tuế vi kỳ, truyện Kiều nói trăm năm trong cõi người ta... v. v. Theo chỗ kỷ giả nhận biết mà không sai, thì cái gốc của thuyết trăm năm ấy là dựa trên Kinh Lễ.

Trong sách Lễ ký và thiên Khúc lễ, tính đời sống của người ta là 100 năm, chia riêng ra làm ba phần, mỗi phần là 33 năm.

(十年为一世). đều có đặt lên riêng để gọi và chỉ rõ công việc trong từng thế. Xin kể như dưới:

Người sanh: 10 tuổi gọi là thiếu học (thiếu niên 少年), vào học; 20 tuổi là thiếu học, quan (thiếu niên 少年); 30 tuổi là trưởng, hữu thất (thiếu niên 少年) có vợ.

40 tuổi là cường, sĩ (thiếu niên 少年) mạnh, ra làm quan.

50 tuổi là ngoại, phục quan chánh (thiếu niên 少年) tức hoa râm sẫm sẫm, hành chánh.

60 tuổi là kỳ, chỉ sự (thiếu niên 少年) sai khiến người, tức command-der).

70 tuổi là diệc, trí sự (thiếu niên 少年) về hưu.

80 và 90 tuổi gọi là mao (thiếu niên 少年) già trở ra con bít, nên cái tuổi mao với 7 tuổi gọi là diệc (thiếu niên 少年) có phạm tội cũng miễn hình.

100 tuổi gọi là kỳ hy (thiếu niên 少年) tuổi-dương.

Ấy, cái "cối trăm năm" mà người đời thường nói đầu miệng tức là phát đầu từ đó. Theo bài sách đó, người xưa vẫn có ham 9 hay 99, nếu một cái diệc để làm giới hạn cho cái sống của người đời, phân ra 10 tuổi, mỗi tuổi nào có công việc riêng về tiết kỷ. Tiếng dân nay đã bước qua thời trẻ con 10 năm thì nhất mà bước lên tiết 10 năm thứ hai vậy.

Vậy ngày kỷ niệm này, kết cuộc cho đoạn 10 năm về trước, mà mở đường cho đoạn 10 năm về sau, Tiếng dân xin gắng gỏi bước lên, tùy tâm lực đến đâu thì bằng bấy làm đến đấy, và rất trông các bạn đã hiểu rõ chân tướng Tiếng dân, đã có lòng yêu mến mục đích Tiếng dân, hãy sốt sắng giúp sức Tiếng dân đi tới trên con đường 10 năm thứ hai này.

Vì Trung Nhật đánh nhau
 Các sở Bưu điện Đông dương không báo đảm những giấy thép đánh qua Bắc bình
 Vì cuộc Trung Nhật đánh nhau, đường giấy thép từ Trung hải đi Bắc bình không thông được. Vì vậy sở Bưu điện Đông dương có thông cáo, ai muốn đánh giấy thép đi Bắc bình, phải đánh giấy thép không có in trên nhiệm vụ và sự tiết lộ; ai tự tiện lấy trách nhiệm thì nhà giấy thép mới lãnh.

CHUYỆN ĐỜI Chuyện hà tiện của người Do-thất

Trong nhà quê ta, nhất là nhà làm nông, xay lúa gạo, làm cau chắt khoai, thường có chuyện làm thế đó. Trong lúc chờ đợi làm công việc đó mà có người - nhất là ông già bà cả - học "chuyện đời xưa" cho nghe, làm chuyện cười và bông đùa con cháu, cũng có người "mọt" đi mất, giúp cho việc làm được nhiều.

"Chuyện đời xưa", cái tiếng thông gọi như vậy, thực ra là chuyện bầy đặt để nhạo đời, răn đời, cũng là cái lối "ngụ ngôn", khác nhau là chuyện do người nhà quê kể nói người nghe, rồi lưu truyền lại, chứ không do tay văn sĩ nào viết hết.

Nhân ngày kỷ niệm báo TIẾNG-DÂN, Chuông Mai thấy các bạn có nhiều bài giúp vui độc giả, không làm ngại, nên cũng có một chuyện vui để giúp cho bà con nó chuyện khi làm việc, cũng theo lối "chuyện đời xưa" đó.

Thì Chuông Mai kể chuyện "hà tiện" dưới đây:

"Ông X. hà tiện có tiếng, xa gần vang ỹ đều biết tên. Ngày nọ có một cậu lùn xin thọ giáo học nghề hà tiện ấy, ông nhận lời, bảo:

— Bầy, tôi sẵn lòng dạy. Trò về không cần sắm lễ vật gì cả, chỉ đem một con gà, gà đẻ trứng, với một cây hương, mai lại đây làm lễ nhận thầy rồi tôi truyền cả môn học ấy cho."

Trò kia vàng lỏi, sáng ngày, mang một con gà, gà đẻ trứng, lại một con gà con và một cây hương đã đốt hết nửa mà trở lại để lại nơi nơi hương cúng ông Táo trước.

Đến trình lễ, thầy tỏ bộ ngạc nhiên: — Cây hương này tốt; con gà bé này cũng hợp cách; sao lại còn mang con gà con kia, phí quá! Lẽ qui long thành, làm gì đến 2 con con này?

— Thưa thầy, con mang con gà con theo, không phải dùng làm lễ, cốt là khi mà con gà đẻ trứng, trong đầu nó có sót chút gạo tằm nào thì (xem qua trang 3 cột 4)

Chuông Mai

Cò thuộc người Tàu bằng thử cá có vi trùng chăng?

Theo "VIỆT BÁO" ra ngày 4 Aout, đồ này ở mạn Cẩm Phá Hoàng và Quảng Yên (Bắc kỳ), những thử cá bể mà dân chài lưới mới đánh được đem lên, vẫn còn tươi nguyên, phần nhiều đều có một thứ sâu: hình như hơi gạo mà có đuôi, ăn lẫn ngay vào vôi thử cá, và ở bụng cá nữa.

Nhiều người khách trú ở đây nói rằng: Đồ là dân một nước Kim (Nhật chăng?) định đánh cá họ, nghĩa là bắt buộc độc xuống bể Bắc-bắc-bắc cho cá ăn, đến người Trung hoa ăn phải cá ấy, tất sinh bệnh mà chết.

Họ lại nói rằng hiện bầy kỳ đã có nhiều người ăn phải thử cá như thế rồi sinh bệnh, sau 3 tháng thì chết.

Hôm nọ rồi ông Thợ y Nguyễn-vân Vương đi kinh lý ra mạn Hoàng-gay, ông khám thử cá ở chợ có bán những cá như thế, đã lấy một con gửi về Hanoi để xét xem là gì, vì trường gì, và bắt đem đồ những cá ấy đi, nhưng phần nhiều họ đem đầu tàu tằm đi được cả.

Hôm nọ qua ông Cầm Quàng yên xuống chợ Dục-vô cũng bắt được hai con cá như thế đem về sở Cầm để xét.

CUỘC TRUNG-NHẬT

Nhật xung đột với Pháp và với Nga — Nhật quyết chiến, Trung-hoa cũng quyết chống

QUÂN NHẬT XUNG ĐỘT VỚI QUÂN PHÁP
 Thiên-tân, 12. — Các nhà đương cục ở Tokyo Anh Pháp mới thực hành những phương pháp phòng phạm, không cho quân Nhật đi ngang qua các giới. Bộ tham mưu Nhật rất lấy làm bất bình. Một toán quân Nhật muốn kéo ngang qua cầu quốc tế, công kích vào một đội quân gồm 3 người lính Pháp và 4 người lính tập Annam. Các nhà đương cục Pháp Nam kỳ phải chạy vào trong một nhà ga gần đó, nhưng quân Nhật cũng có chia sang bên và vào làm cho đội Christien và lính Weber bị thương.

NHẬT XIN LỖI PHÁP
 Đồng-kh 3. 5. — Sau việc quân Nhật đánh vào đội và người lính Pháp bị thương và bị không cho quân Pháp vào tại qua cầu quốc tế ở Tô-lân-tân (đúng tin hôm qua), các nhà đương cục Pháp, ở Thiên-tân phản đối, thì tướng C. J. Huy quân đội Nhật ở Thiên-tân đã xin lỗi các nhà đương cục Pháp.

CÁC BÁO PHÁP BÌNH-PHÁP
 Paris 3. 2. — Báo Le Petit Journal bình phẩm các việc xảy ra ở Thiên-tân viết như sau đây: "Cuộc lưu huyết ở Thiên-tân mà người Pháp có dính líu là một việc xảy ra rất trầm trọng, các nhà đương chức Nhật đã quan tâm về việc đó và đã bắt đầu các nhà đương cục Pháp."

Phong-vận
 Ngồi không như tờ giấy gì hay. Cầm cánh cho ai chực tuổi rày. Chẳng nếm tới đầu trái trời mồi, Chai hươu luôn óc một lúc tay. Chết hươu làm triệu dư tại mồi, Thấy một hai cha, có một đày. Ba tuổi già ông (1) xưa có nói, Thập chu này bác gắng hay hay.

Học bài thi mưng Đệ-thập chu-niên báo Tiếng Dân
 Một lại lòng ra khóc lóc ối, Mỗi năm lần bước đường qua. Dân là chúng cả nơi Hồng-Lạc, Tiếng phất làm cho rặng mỵ cha. Sỏi người than nung con rắn công, Nhé dích chấu lên trảng sủi mồi. Nặng óc đau đời tay hầy gầy, Thấp gươm kẻ có mặt ông trời.

Một danh-ký có công trong cuộc đánh đồ Hồng - Hiền đề - chế : TIẾU-PHUNG-TIÊN

Kể danh ký nước Tàu mà người Nam ta không mấy ai không biết tên, không mấy ai không ngẫm ngợi khen ngợi, là có Vương-túy-Kiểu. Song cái có làm người ta ham biết có Kiều, không phải vì sắc và lịch sử có gì hơn người, mà chính vì văn tài của cụ Nguyễn-Du, nếu gác văn của cụ Nguyễn-Du ra, thì có Kiều, tình không xong, hiểu cũng chẳng ra trò, không có giá trị gì hơn các chị em trong làng hình-khang cả.

Trái lại, vào khoảng cận đại này, nước Tàu lại có hai danh ký rất có công với nước nhà nói giống, đều bọn sĩ phu Tàu cũng sang bài tán dương, cho là tay kiệt xuất trong kỳ giới và nữ giới. Ấy là: Trại-kim-Hoa trong khoản Canh-tý liên quân ở Bắc-kinh, và Tiểu-phung-Tiên trong khoản Hồng-hiền đề-chế.

Chuyện Trại-kim-Hoa, thấy có

báo đã thuật, và trước kia TIẾNG-DÂN có kể rồi, còn Tiểu-phung-Tiên cũng là một tay kỳ-nữ trong làng hình-khang, nhất là nhờ có tay năng, mà Thái-Ngọc (nhà đại anh hùng trong cuộc đánh đồ Hồng-hiền đề chế) mới thoát khỏi lưới của Viên-thê-Khải, và xướng lập Hộ-quốc-quân ở Văn-nam. Chuyện có thú và rất lý kỳ.

Viên-thê-Khải lập đề-chế

Sau cuộc cách mạng năm Tân-hợi (1911), Mãn-Thanh nhường ngôi, Viên được cử làm Tổng Thống, mà đã tâm chưa lấy làm thỏa, lại làm le cái ngai Hoàng-đế, dựng làm tiểu trừ đảng cách mạng, phân bố người tâm phúc ra cầm cả binh quyền các tỉnh, một mặt trừ bị đề chế. Trong con mắt Viên còn ngại cho Thái-Ngọc là một tay lãnh tụ cách mạng có thể lực đương có binh quyền ở Văn-nam, sợ có khởi lên phản đối làm trở ngại công cuộc tấn hành của mình, Viên bèn hạ lệnh triệu Thái về Kinh, ngoài mặt thì tỏ ý tôn dụng, mà kỳ thực là làm cách giam lỏng Thái cho không thể hành động gì được.

Thái cũng cơ cảnh

Về Kinh li lúc, Thái đã đem thấy Viên có ý xung đột phá hoại cuộc cộng hòa của đảng cách mạng, lại có ý nghi kỵ cho mình, do xét trình thâm tàng tỷ. Thái mới lập kế thoát thân: bề ngoài tỏ ra thành tâm ủng hộ Viên, nào trở ra hội trừ hoặch đề chế, nào các biện khuyến tấn, Thái nhất vị tấn đồng, không lộ một mảy mảy gì là phản đối. Nhưng tay gian hùng như Viên đã chịu tin cho đâu. Viên thường cho bọn tranh-hổ rình xét cử chỉ Thái cho đến những việc trong buồng kín nữa kia.

Thái rõ cả thủ đoạn của Viên đối với mình, ngoài sự lặn lội đề chế ra, Thái chỉ nghĩ mưu, đánh bạc và vào ra nhà đi, nhất là say mê uống Tiểu-phung-liên. Say mê cho đến nỗi đánh đập vợ nhà, Thái phu nhân không chịu nổi, vào dinh Tổng Thống kiện và xin ly dị.

Viên do xét đó, tin rằng Thái không còn có ý gì, chỉ là người say mê sắc, nên không nghĩ gì nữa.

Viên đã tin thế, Thái liền về vợ, ngày đem cử ở nhà Tiểu-phung-liên, nào ai biết khi ly dị rằng Thái phu nhân chia nhà rẽ cửa kia, bao nhiêu những tin bí mật của Thái phu nhân khua đi trước cả.

Trong lúc Thái say mê uống Tiểu-phung-liên, chính trong lúc tra hoặch các phương pháp thảo Viên cũng kế hoặch thoát thân, có lẽ ngoài Phung-liên ra, chỉ có ông thầy Thái là lương-khải Siêu tiên-sinh biết thôi.

Thế rồi một ngày kia có tin Thái đã đi dân mất. Viên cho vô số người truy tìm và đánh diện khắp nơi đồn bắt, thì Thái đã về đến Văn-nam, cụ quân bộ và tướng lãnh của Thái đã sắp đặt sẵn sàng, quân bộ quốc nổi lên, sẵn sàng rung động cả toàn quốc.

Viên-thê-Khải lực rồi chết

Là cơ quan bộ quốc khởi tại Văn-nam, các tỉnh hưởng ứng, cái ngai Hoàng-đế mà Viên mới chiếm được trên hai tháng, bị rung rinh có thú và rất lý kỳ.

**Số này 8 trang
 RẤT NHIỀU BÀI VUI THÚ**

Từ khi rời đất khóc xa người,
 Tiếng khóc oang oang đã mấy người.
 Cay đắng nâng nư ngày mới một,
 Khát nghiên rên rập thuở nên mười.
 Lửa nung rồi sắt càng thêm cứng,
 Nắng đốt mà hoa vẫn cứ tươi.
 Mìn được tuổi trôi lên mãi mãi,
 Bì qua thái lại khóc rồi cười.
 H. x. HANH
 (1) Con út trăm năm, ông già ba tuổi

Một người đàn bà vô tội, sao các bác lính đánh đập dữ thế?

QUẢNG-NGÃI. — Lúc 10 giờ mai ngày 23-8 ta (30-7-37), trước sân tòa Nam An Quảng-ngãi, thấy các lính khố lục lôi đánh một người đàn bà một cách rất tàn nhẫn. Ai trông thấy cũng phải ngậm ngùi. Hồi ra thì câu chuyện như dưới:

Nguyễn-thị-Kiến, người làng Hồ Liễu, phủ Từ nghĩa, có chồng là Nguyễn-dinh-Nghi (con trai lớn của Nguyễn-dinh-Huân) ở Vạn-Thư-xã, kể đến nay đã được 19 năm, không con cái gì. Sau chồng bị bệnh điên, năm 1933 thì chết, thì ở vậy thờ chồng.

Trong khi vợ chồng thị lành mạnh, có tư riêng ra được một số tiền, bán với hiệu Nghĩa-Hiệp Quảng-ngãi 600\$ v. v., giấy tờ giao cho cha chồng thị (Nguyễn-dinh-Huân) giữ. Năm 1930 hiệu Nghĩa-Hiệp thôi buôn, chủ bán ấy trả lại số bạc 600\$, thì Nguyễn-dinh-Huân nhận, (vì lúc ấy vợ chồng thị ở nhà thương Huế). Sau khi chồng thị chết, cha chồng và em chồng thị (Nguyễn-dinh-Chung) tìm cách đuổi thị, nên sanh ra việc kiện, thì chỉ nại xin số tiền số hữu của vợ chồng thị, để sanh lý làm ăn.

Ngày tháng chạp năm ngoái (1936), tòa án sơ cấp Từ nghĩa xử sự Nguyễn-dinh-Huân làm cho thị một cái nhà và cho thị 200\$ để ăn ở thờ cúng, vì xét ra thị không can tội lỗi gì.

Ngày 30-7-37, tòa án đệ nhị cấp Quảng-ngãi xử lại, sự Nguyễn-dinh-Huân cho thị 200\$, vì thị trước kia đã thuận nhận 40\$ đi về quê thị rồi. Thị không bằng lòng, kêu oan, xin cho lại số bạc 600\$ mà cha chồng thị đã nhận, còn số 40\$ thị nhận trước là số bạc cha chồng thị cho thị ăn đi nuôi nhà thương.

Vì thị kêu nại khước lóc trước tòa, quan tòa truyền lính khố lục đuổi thị ra. Được lệnh, 2 bác lính, mỗi người nắm mỗi tay lôi đưa thị ra sân bốt, lại có 2 bác lính ở ngoài cũng lôi đưa thị đi một đôi nữa; thị xin để thị đi, 2 bác lính ấy vừa thả ra, thị còn ngồi, thì có một bác nữa (cửu Cửu) từ ngoài đường cái chạy vào đá guốc và cầm roi đánh xé trên lưng thị mấy cái. Khi thị trở vào lấy nón, một bác lính nữa chạy tới lôi vào ngực thị mấy roi. Rồi 2 bác lính từ sân tòa án ra ngoài đường, đi vòng theo đình quan An, đến ngã trạm Nghĩa-lộ để thị ngồi đó, tiếng kêu la van khóc om sòm.

Người ta đi kêu kiện, chớ có tội gì mà các bác làm dữ thế?

L. Q. Kh.

Tiểu-phụng-Tiên

(Tiếp theo trang 1)

không ngồi yên được. Viên lấy làm tức, vì mình là một tay lão luyện không mắc lừa ai, lại bị lừa với tay Thái; khi giận đầy bụng, Viên chết, Hồng hiến-đế chế độ!

Hồng hiến-đế chế độ, danh tiếng Thái-Tung-lia (tức Thái-Ngọc) lòng lấy thế giới, người Tàu cũng biết hết sức, như là thâm phục chỗ cơ cánh, cũng thâm tâm diệu kế của Thái khi kết thúc với nàng Tiểu-phụng-Tiên để thoát ly ra ngoài lưới bủa của Viên-thế-Khải. Nhân thế, kể đến chuyện Thái, người ta đều nhắc đến Tiểu-phụng-Tiên. Thanh giá Tiểu-phụng-Tiên cũng đi kèm với Thái, thành ra câu chuyện "anh hùng mỹ nhân" ít có trên lịch sử.

Câu đối của Tiểu-phụng-Tiên khóc Thái

Sau đánh đổ Hồng-hiến rồi, Thái vì quốc sự nhọc mệt, bất hạnh tạ thế. Tiểu-phụng-Tiên có khóc một câu đối:

Đất hạnh châu-lang khước đoàn mang,

Tảo tri Lý-Tĩnh thị anh hùng.

不幸周郎却短命, 早知李靖是英雄 (1)

Dịch: Thật rồi châu-lang người bực mạng, đã hay Lý-Tĩnh bác anh hùng.

Câu này chỉ 14 chữ, mà tình tứ rất xác thiết.

Mới đây thấy báo Tàu lại chép một câu nữa, cũng nói là của nàng Phụng-Tiên khóc Thái. Câu sau này thì diễn nhả hùng hồn, nhưng giọng tay văn nhân nua làm thay: Quê thị nam thiên biến cách, tặc thượng phù-dieu, kho liên ưu hóm dư sanh, bình thủy nhân duyệt thanh nhut mộng.

Ngã bôn Bắc địa yên chi, cạnh bị linh lạc, đình độc anh hùng tri kỷ.

đạo hoa đàm thủy diệp thiên thu.

道是南天鵬, 直上扶搖, 可惜英雄生, 萍水因緣成。

花本北地蘭, 竟惹零落, 贏得英雄知己, 桃花潭水亦千秋。

Dịch: Trời nam bằng cất cánh, tha hồ người bay liệng trên không, xót thay ư! hoạn sống thừa, bèo nước duyên kia thành một giấc.

Đất bắc ma thoa son, riêng tài thiếp bợ vợ chiếc bông, lừa được anh hùng biết đến, hoa đào phận nhỏ cũng ngàn thu.

Câu chuyện "anh hùng mỹ nữ" xưa nay trên lịch sử cũng nhiều, mà chuyện Thái-Ngọc-Phụng-Tiên này có vẻ ly kỳ, trong đám quần xoa mà có con mắt tình đời như Phụng-Tiên, tưởng nên sánh với nàng Hồng - Phất của Lý-Tĩnh đời Đường?

DÂN-ĐẠI-SƯ

(1) (2) Hồng-Phất là bang Trương-xuất-Trị, một kỹ nữ nổi danh đương thời. Là Dư-sư-Tô biết Lý-Tĩnh là tay anh hùng, nên lấy - lấy thắm thắm theo Lý, đời sau truyền làm đại thiếp, cho chip sẽ thuật.

KHOI LỬA MÙ TRỜI

Ấy là khói lửa là hầm gạch ngói Thanh Hà, ngói thường 8 ly hoặc 6 ly, ngói móc (gọi ngói mũi tên) đặt men rất láng, gạch xây và gạch carreau đủ kiểu rất mỹ-thuật.

Ở xa qui Ngai muốn dùng xin do địa chỉ sau này tôi sẽ trả lời ngay.

M. PHUNG - HUNG
FOURNISEUR
de briques et tuiles
à Thanh Hà

FAIFC

TRỊ CÁC CHỨNG HONNGUỒN LỚN

= MÔI HONNGUỒN LỚN NAM =
Ho cảm ho đàm, ho từng cơn,
đau ông-phổi, đau cuốn họng.

SIROP PULMÔ
Trở bán tại các hiệu Thuốc tây:
Ở Huế có bán tại:
PHARMACIE DE HUÉ
89 Rue Paul Bert
Một chai 0190
PHARMACIE PHAM-DOAN-DEMI TOURANE

Trường tư-thục «HỒ-ĐẮC-HÀM» Huế

(từ các lớp từ lớp năm đến lớp cụ thể từ niên)

Hiệu-Trưởng: B. E. HỒ-ĐẮC-HÀM, nguyên Tham-Tri bộ Quốc-Dân Giáo-Dục, Thượng-thư học-tri.

Giám-Đốc: Ban Khoa-học: M. HUYNH-DUY, Tới nghiệp trường Cao-dẳng sư-phạm Hanoi.
Ban Văn-chương: M. CAO-XUÂN-HUY, Tới nghiệp trường Cao-dẳng sư-phạm Hanoi.

KHAI-GIẢNG: ngày thứ hai 30 AOUT 1937
THI HỌC-BỔNG: ngày thứ sáu 27 AOUT 1937 (chợ, ở trường 20 Aout)

TRƯỜNG ĐÃ TỔ-CHỨC LẠI HOÀN TOÀN, ngài nào muốn hiểu rõ xin gửi thư hỏi quyền ĐIỀU-LỆ (đính theo 050? timbre trước). Ở gần xin đến lấy.

chuyện đời

(Tiếp theo trang 1)

con gà chọi đã lượn sạch, (khỏi) bỏ phí của trời.

Ông thầy nghèo, mới chứng bồng! Ngồi làm thính một hồi, rồi bảo:

— Thế à! thế thì cái cách bà tiện của trò, đã xấp mấy thầy rồi; thầy học trò không hết, có đầu giám dạy trò nữa. Thôi, trò về!

Câu chuyện "học bà tiện" trên này ông già bà cả ta thường học chuyện cho trẻ em nghe cười ngả lăn ngửa lóc, ở thôn quê nhiều người thuộc.

Còn bên Âu Mỹ thường nhạo nhả cười, và tham tiền của người Do-thái cũng có một chuyện giống như chuyện trên:

Ở nước Anh, trước kia có 3 người khác xứ mà cùng, thế nhau làm anh em kết nghĩa: 1 người Tô-cách-lan, 1 người Ai-nhi-lan và 1 người Do-thái.

Theo tục nước Anh đời xưa (cũng đời xưa), phạm anh em kết nghĩa mà có người chết thì người còn sống kia, mỗi người phải bỏ 1 phang vàng vào trong miệng người chết.

Vì có cái tục ấy, nên người Do-thái kia thường ngày cầu đảo với Thượng-đế phò hộ cho 2 anh em nghĩa của và sống lâu, đừng có cái tai nạn đau ốm gì mà chết trước (vả (sự mất phang vàng mình) lại muốn chết trước để ngắm trong miệng thầy chết mình 2 phang vàng của anh em).

Nhưng rồi thay 1 người Ai-nhi-lan lại chết trước!

Khi đó, người Tô-cách-lan liền bỏ một phang vàng vào miệng người bạn kia, lại bảo người Do-thái cũng bỏ phang vàng như mình. Người Do-thái cứ dự dự ngậm nghĩ mãi, một lúc lâu mới viết một cái giấy ghi trên giấy ấy là chỉ xuất 2 phang vàng, rồi bỏ giấy chỉ phiên ấy vào miệng người chết, lấy phang vàng của người Tô-cách-lan đã bỏ đó, bỏ tai mình luôn!

Nhưng đã hết chuyện đầu! Sau lúc người Ai-nhi-lan chết, 3 anh em mà còn có 2 người, đời sống nghĩa cũng buồn tẻ, bèn cùng nhau bàn chuyện cưới vợ. Người Do-thái thương lượng mãi rồi buộc cưới một người vợ chung, nghĩa là 2 người cùng một vợ cho đỡ tẻ.

Người Tô-cách-lan ưng thuận, cùng nhau định ước và khoản phí cưới vợ và các phí sau này, mỗi người chịu một nửa.

Sau hơn một năm, người vợ chung kia có thai. Người Tô-cách-lan có việc cần phải đi xa khác, nói với người Do-thái rằng anh ta đi nơi khác, nhưng đưa con sau này, anh ta vẫn chịu nửa phần phí tợn, cứ gởi bạc về luôn.

Bữa trở ra đời, người Do-thái vội vàng đánh điện tin cho người Tô-cách-lan. Bức điện nói:

Hôm nay người vợ đẻ anh đôi, để 2 đứa con, nhưng đứa con của tôi rồi chết liền, chỉ lại đứa con của anh, anh phải gởi khoản phí lại chúng tôi để đỡ tẻ!

Chuyện rít người Do-thái đến thế, thật đáng-bạc thầy của chuyện "hai thầy trò hy tiện" của ta mà Chúng Mai kể trước đầu bài!

CĂN GIÁO-SƯ

Tên KHÁNH-HÒA của G. A. S. v. d. trường làng phải có bằng Pháp Việt Cao-Đẳng-Tiền-học (D. E. P. T. S. F. I.) lương mỗi tháng 12000 franc bốn đồng bốn (1440).

Đưa và các giấy tờ phải gửi đến quan Tòa-Vũ (tên Khánh-Hòa trước ngày 10 Septembre 1937).

Sách cần

Ngôi đình bộ Lý ngày 30 Jalliet, quan Khâm Sứ chuẩn y ngày 2 Aout, cấm lưu hành, tàng trữ, phải mỗi trong địa hạt Trung kỳ những thứ sách dưới đây:

7 quyển quốc văn:
1) Xã hội vận động, do ông Bô-van Lê soạn.

2) Công nhân vận động, do ông Hayn P. soạn.

3) Chánh trị kinh tế học chỉ nam, xuất bản ở Chợ lớn.

4) Địa quốc chủ nghĩa, nhà in Báo tấn an.

5) Chánh đảng, do cô Nguyễn thị Kim soạn.

6) Chấn nghĩa xã hội, do ông Trích thảo Sơn soạn.

7) Nước Nga mới, do nhà xuất bản Chung-dông soạn. (Còn nữa)

Mọi Kontum

Một quyển sách khảo cứu rất giá trị, nay đến gần đọc, giá 0363, có bán khắp các hàng sách.

Mua buôn, mua lẻ xin tới tại:

IMPRIMERIE MIRADOR
21, Rue de la Citadelle, HUÉ

Tại Tỉnh-lâm cũng có bán

Buôn bán

Chỉ nên buôn các thứ hàng đã có tiếng nhiều và chắc chắn bán chạy.

• NHU:

DẦU KHUYNH - DIỆP

KẸO KHUYNH - DIỆP

DẦU BA - CỐ

KI-NINH NHÀ - NƯỚC

KEM VÀ PHẤN TOKALON

THUỐC ĐÁNH RĂNG

ROSEMAIL

CÁC THỨ THUỐC HIỆU

NHÂN-HAI-MAI V. V. ...

Mua buôn, làm đại-lý, hỏi lại:

HIỆU VIÊN - ĐỆ

ở Bến-Ngự HUÉ

HIỆU MAY BÒ TÂY

"AUX GISEAUX D'ARGENT"

N° 51, Đường Paul Bert, HUÉ

Có nhiều thứ tissu rất hợp thời

Cát khêu

May kỳ

Giá phải chăng

CUỐI-NH-PHÙ ĐÔNG-PHÁP

CUỘC XỔ SỔ ĐÔNG-PHÁP

KỶ THỨ NHỊ NĂM 1937

900.000 đồng bạc

Chia làm NĂM BỘ mỗi bộ 180.000 và mỗi bộ 1 đồng bạc. (NAM KỶ, CAO MÊN, BẮC KỶ, TRUNG KỶ và AI LAO) Nơi xổ định ở HANOI, và thời bán vé trước ngày xổ 2 ngày Cao ngày xổ sau này:

8 Aout 9 Septembre, 14 Octobre 2-12 1937 và 8 1-1938

Mỗi lần có 4029 số trúng như sau này:

1 số trúng	4.000\$	4.000\$
8 "	1.000.	8.000.
60 "	100.	6.000.
360 "	50.	18.000.
3.600 "	10.	88.000.
4.029		72.000\$

Có năm số lớn chung cho cả 5 bộ

Xổ tại HANOI ngày 6 tháng 9 năm 1937

1 số trúng 100.000\$ 1 số trúng 40.000\$

1 " 20.000. 2 " 10.000.

Những vé hoặc trúng hay không trúng ở năm kỳ xổ của năm bị xổ được dự vào cuộc xổ chung lấy 5 số lớn.

CHÚ-Y: BỘ NAM-KỶ từ số 000.000 đến số 099.999 và từ số 100.000 đến số 199.999 — BỘ CAO-MÊN từ số 200.000 đến số 299.999 và từ số 300.000 đến số 399.999 — BỘ BẮC-KỶ từ số 400.000 đến số 499.999 và từ số 500.000 đến số 599.999 — BỘ TRUNG-KỶ từ số 600.000 đến số 699.999 và từ số 700.000 đến số 799.999 — BỘ AI-LAO từ số 800.000 đến số 899.999 và từ số 900.000 đến số 999.999

BA THỨ THUỐC MỚI

THUỐC ĐAU BỤNG KINH NIÊN HIỆU CHỮ THỌ

Trị những chứng đau bụng, cơ chướng, kinh nguyệt, bế kinh, nặng bụng, ăn không tiêu, và những chứng đau bụng bởi chất vị toàn ra nhiều quá mà sinh ra.

THUỐC ĐẸN TRẺ CON HIỆU CHỮ THỌ

Trị chứng đẹn trẻ con bằng cách thoa thuốc này vào miệng. Chai lớn 0200, chai nhỏ 012.

THUỐC GHẺ HIỆU CHỮ THỌ

Trị các trẻ ghẻ là ngoài da, như ghẻ cái, ghẻ bông, ghẻ nước, ghẻ hăm, trẻ con bị ngứa mắt, bị ngứa tai, ngứa cổ, ngứa họng, ngứa tay, ngứa chân, và tất cả các thứ ghẻ là do vì ngứa ở ngoài da vào da, hoặc ngứa trong da có độc mà sinh ra. Hộp lớn 0120, hộp nhỏ 006.

Nhà Thuốc VINH - THỌ TOURANE

Muốn nghe tin tức trong hoàn-cấu được lạnh chóng và rõ ràng,
Muốn thưởng thức âm-nhạc của các dân-tộc trên thế-giới,
Muốn nghe những điệu hát cải-lương Nam-kỳ, ca Huế và hát Bắc mà không tốn tiền mua đĩa hát chỉ nên dùng một cái máy vô - tuyến - điện

PHILIPS hay PILOT

bán tại SÓCỎA HUÉ



Cuộc Trung-Nhật

phục (lưu này) mà lập thành miền tự trị
về ủy ban Nhân dân Chi-Sang-Mo là lần
đầu tiên.



LÊ-VÂN-TÀI
82 - rue G. Gagnemer - 82
SAIGON

78 bis, Leclercq - HAIPHONG

1997, 1998, 1999, 2000, 2001, 2002, 2003, 2004, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026, 2027, 2028, 2029, 2030, 2031, 2032, 2033, 2034, 2035, 2036, 2037, 2038, 2039, 2040, 2041, 2042, 2043, 2044, 2045, 2046, 2047, 2048, 2049, 2050, 2051, 2052, 2053, 2054, 2055, 2056, 2057, 2058, 2059, 2060, 2061, 2062, 2063, 2064, 2065, 2066, 2067, 2068, 2069, 2070, 2071, 2072, 2073, 2074, 2075, 2076, 2077, 2078, 2079, 2080, 2081, 2082, 2083, 2084, 2085, 2086, 2087, 2088, 2089, 2090, 2091, 2092, 2093, 2094, 2095, 2096, 2097, 2098, 2099, 2100, 2101, 2102, 2103, 2104, 2105, 2106, 2107, 2108, 2109, 2110, 2111, 2112, 2113, 2114, 2115, 2116, 2117, 2118, 2119, 2120, 2121, 2122, 2123, 2124, 2125, 2126, 2127, 2128, 2129, 2130, 2131, 2132, 2133, 2134, 2135, 2136, 2137, 2138, 2139, 2140, 2141, 2142, 2143, 2144, 2145, 2146, 2147, 2148, 2149, 2150, 2151, 2152, 2153, 2154, 2155, 2156, 2157, 2158, 2159, 2160, 2161, 2162, 2163, 2164, 2165, 2166, 2167, 2168, 2169, 2170, 2171, 2172, 2173, 2174, 2175, 2176, 2177, 2178, 2179, 2180, 2181, 2182, 2183, 2184, 2185, 2186, 2187, 2188, 2189, 2190, 2191, 2192, 2193, 2194, 2195, 2196, 2197, 2198, 2199, 2200, 2201, 2202, 2203, 2204, 2205, 2206, 2207, 2208, 2209, 2210, 2211, 2212, 2213, 2214, 2215, 2216, 2217, 2218, 2219, 2220, 2221, 2222, 2223, 2224, 2225, 2226, 2227, 2228, 2229, 2230, 2231, 2232, 2233, 2234, 2235, 2236, 2237, 2238, 2239, 2240, 2241, 2242, 2243, 2244, 2245, 2246, 2247, 2248, 2249, 2250, 2251, 2252, 2253, 2254, 2255, 2256, 2257, 2258, 2259, 2260, 2261, 2262, 2263, 2264, 2265, 2266, 2267, 2268, 2269, 2270, 2271, 2272, 2273, 2274, 2275, 2276, 2277, 2278, 2279, 2280, 2281, 2282, 2283, 2284, 2285, 2286, 2287, 2288, 2289, 2290, 2291, 2292, 2293, 2294, 2295, 2296, 2297, 2298, 2299, 2300, 2301, 2302, 2303, 2304, 2305, 2306, 2307, 2308, 2309, 2310, 2311, 2312, 2313, 2314, 2315, 2316, 2317, 2318, 2319, 2320, 2321, 2322, 2323, 2324, 2325, 2326, 2327, 2328, 2329, 2330, 2331, 2332, 2333, 2334, 2335, 2336, 2337, 2338, 2339, 2340, 2341, 2342, 2343, 2344, 2345, 2346, 2347, 2348, 2349, 2350, 2351, 2352, 2353, 2354, 2355, 2356, 2357, 2358, 2359, 2360, 2361, 2362, 2363, 2364, 2365, 2366, 2367, 2368, 2369, 2370, 2371, 2372, 2373, 2374, 2375, 2376, 2377, 2378, 2379, 2380, 2381, 2382, 2383, 2384, 2385, 2386, 2387, 2388, 2389, 2390, 2391, 2392, 2393, 2394, 2395, 2396, 2397, 2398, 2399, 2400, 2401, 2402, 2403, 2404, 2405, 2406, 2407, 2408, 2409, 2410, 2411, 2412, 2413, 2414, 2415, 2416, 2417, 2418, 2419, 2420, 2421, 2422, 2423, 2424, 2425, 2426, 2427, 2428, 2429, 2430, 2431, 2432, 2433, 2434, 2435, 2436, 2437, 2438, 2439, 2440, 2441, 2442, 2443, 2444, 2445, 2446, 2447, 2448, 2449, 2450, 2451, 2452, 2453, 2454, 2455, 2456, 2457, 2458, 2459, 2460, 2461, 2462, 2463, 2464, 2465, 2466, 2467, 2468, 2469, 2470, 2471, 2472, 2473, 2474, 2475, 2476, 2477, 2478, 2479, 2480, 2481, 2482, 2483, 2484, 2485, 2486, 2487, 2488, 2489, 2490, 2491, 2492, 2493, 2494, 2495, 2496, 2497, 2498, 2499, 2500, 2501, 2502, 2503, 2504, 2505, 2506, 2507, 2508, 2509, 2510, 2511, 2512, 2513, 2514, 2515, 2516, 2517, 2518, 2519, 2520, 2521, 2522, 2523, 2524, 2525, 2526, 2527, 2528, 2529, 2530, 2531, 2532, 2533, 2534, 2535, 2536, 2537, 2538, 2539, 2540, 2541, 2542, 2543, 2544, 2545, 2546, 2547, 2548, 2549, 2550, 2551, 2552, 2553, 2554, 2555, 2556, 2557, 2558, 2559, 2560, 2561, 2562, 2563, 2564, 2565, 2566, 2567, 2568, 2569, 2570, 2571, 2572, 2573, 2574, 2575, 2576, 2577, 2578, 2579, 2580, 2581, 2582, 2583, 2584, 2585, 2586, 2587, 2588, 2589, 2590, 2591, 2592, 2593, 2594, 2595, 2596, 2597, 2598, 2599, 2600, 2601, 2602, 2603, 2604, 2605, 2606, 2607, 2608, 2609, 2610, 2611, 2612, 2613, 2614, 2615, 2616, 2617, 2618, 2619, 2620, 2621, 2622, 2623, 2624, 2625, 2626, 2627, 2628, 2629, 2630, 2631, 2632, 2633, 2634, 2635, 2636, 2637, 2638, 2639, 2640, 2641, 2642, 2643, 2644, 2645, 2646, 2647, 2648, 2649, 2650, 2651, 2652, 2653, 2654, 2655, 2656, 2657, 2658, 2659, 2660, 2661, 2662, 2663, 2664, 2665, 2666, 2667, 2668, 2669, 2670, 2671, 2672, 2673, 2674, 2675, 2676, 2677, 2678, 26

Một câu chuyện kỳ lạ, hay, Tim-Là, một hay đi khắp cõi, hay
tên là Nhíp-cổ, thì trong người họ được khỏe mạnh, chỉ khi nào đi đến
đám đông hay vào trong một nhà họ thì cảm thấy đau ở tim. Hay này
đi vòng, hay ở địa phương, như thể là lên ngựa rồi, bệnh như thể họ
tinh đi lại với họ, khi người họ mất phải thì không đau bụng, chỉ thấy
tên họ, họ khỏe, sau đó họ đi trong họ nó đi vào trong họ cũng, thì
họ khỏe, sau đó họ đi vào (Hỏi) đi thì thấy, hay như họ
vào, họ khỏe tên V., vì không đau bụng, vì thế cũng có thể là nó
vào, vì thế không mất người thì không đau phải bệnh tên, như thể
đi vào họ, làm bệnh người khác. Vậy có thể là nó có thể bệnh
mất đi cũng có thể là khỏe, trong tâm, ngoài tâm, rồi bệnh họ không
bệnh, vì thế họ có thể. Một lần đi đến thành HOANG-VÂN ở 47 Nhíp-
cổ là 2-MINH (Yên) cũng thấy họ cũng mất bệnh vì thế họ có thể
người họ họ, bệnh họ cũng họ, họ như thế, họ bệnh họ không
bệnh họ người mất bệnh tên, như thành rồi chỉ là lên ngựa có bệnh,
như mất bệnh, cũng thấy họ họ họ họ cũng là thế, thấy tên
1932, Tim-Là 2300 1/2, thì sau đó họ khỏe họ cũng như là tên họ 2 Nhíp-
cổ họ Phenix, Quận Lỵ, Cầu Ông Lãnh, Mũi Lành 60 Avenue Paul
Donner Saigon, họ đi lại Huế, Saigon, vào họ

trên, là để nói về một người mà người
(Còn nữa) P. 5

Người Hòa - Tinh

TRONG LÝ - TƯỜNG NHÀ KHOA - HỌC

« Trên Hòa-linh có người không? đó là một câu hỏi của các nhà khoa-học, thiên-văn-học đương suy nghiệm, mà vẫn còn là một hoài nghi, chưa dám đoán định xác có không thể nào.

Mọi đây một nhà khoa-học nước Mỹ, phát biểu theo chủ thuyết, ông ta viết một bài về người Hòa-linh trong lý-tướng, rất có hứng thú và cũng có căn cứ, không phải toàn là thuyết hoang, dường như chuyện phong luân và liên-lạc.

Ông ta nói: « Hòa-linh vị trí cách nhứt-cầu quá xa, khi hậu cực lạnh, nên người ở Hòa-linh, tất là loài thân sinh lâu lóng trắng và đầy phur loại gấu, miện Bắc-cực, mới chịu nổi với khí lạnh đó.

« Hòa-linh không khí sương mông, độ ẩm-hấp của người trên ấy phát đạt một cách khác thường, mới sinh tồn được, nên bụng và lỗ mũi họ lớn đi k. Không khí đã sương mông thì sức truyền thanh rất kém, nên quan nghe của họ rất tinh-tế, và lỗ tai cũng lớn đi, mới thu được thanh-lãng kia.

« Theo trong kinh vọng-viên của nhà thiên-văn mà xem xét, phát hiện một ngoại Hòa-linh có vỏ sò là đường ngang, net dọc bày liệt thanh hàng lối rất hiệp với nguyên lý « kỳ-hà », xem nghiệm cho kỹ càng, nhân như là đường văn-hà của họ.

« Người Hòa-linh đã vận dụng kỹ-hà-học đem thi-hành trong thực-tế, rõ là lịch-sử sanh hoạt của họ sớm hơn người dưới địa cầu này trên mấy ngàn năm, nên sức thông minh họ hơn người địa cầu nhiều lắm: khoa-học phát minh đã đến cực điểm, bất kỳ công việc gì cũng dùng cơ-khí thay cho nhân công, sức vóc vận dụng rất ít. Vì thi khí dụng sức vóc ít, nên tay chân thoái hóa, càng ngày càng yếu.

« Ở Hòa-linh, sức hấp lực trong tâm-trái đất yếu hẳn, nên thân thể họ nặng không lên bề vững, vì vậy chân họ chun bồng mà rộng lớn như chun vịt mới duy-tri sự nặng của thân thể được.

« Để ăn của họ toàn dùng phương pháp khoa học trích lấy thứ yếu-tố có chất từ dưỡng chế thành viên

con con mà ngâm nuốt. Vì thế nên bản năng về miệng « răng nhai lưỡi trộn » thời hòa dần dần, bộ miệng càng ngày càng nhỏ, nói tiếng khó khăn và mất vẻ liên-lạc; vì thế trên đầu có sanh ra cái sừng còn làm quan « xúc-tác » để giúp cho tiếng nói, như loài kiến có 2 cái râu trên đầu.

« Người Hòa-linh đã biết dưới địa cầu ta có loài người sanh hoạt, thường dùng một thứ sống-diện đánh xuống, hy vọng thông tin với người địa-cầu, chỉ tiếc chúng ta chưa tìm ra phương pháp thu thứ điện mới lạ ấy.

« Gần đây có nhà thiên-văn đã phát hiện ngoài mặt Hòa-linh có đặt một cây ngang như bình chũ thấp (+), người ta đoán rằng đó là người ở Hòa-linh làm cái nêu ý khiến cho chúng ta dưới địa-cầu này chú ý đến họ.

Lời nhà khoa-học thuật trên, đầu là suy tưởng trong lý-tướng, nhưng nói có căn cứ theo phương diện khoa học, không phải là toàn nói trống phồng lông Xưa nay trên đời, phần nhiều thực sự đầu tiên do lý-tướng mà sau hiện ra thực-tế; biết đầu sau mấy ngàn năm nữa chúng ta không giao thông với người Hòa-linh? mà cuộc thế giới chiến tranh dưới quả địa cầu này trở thành cuộc chiến tranh các tinh-cầu cũng nên.

Trên là dịch theo một bài trong báo Trung-hoa ra ngày 7-11-36.

Lời người dịch:

Ở địa cầu này đương khổ về cái nạn « người thừa », nên họa chiến tranh không ngày nào dứt mà liệt cường cứ xâu xé tìm đất thực dân, làm cho dân tộc hèn yếu mang cái nạn « ruồi lần bị xep giữa 2 bác trâu húc nhau ». Theo lời nhà khoa học suy trắc « người Hòa-linh » thuật trên, thấy nói « thông minh nhiều, khoa-học giỏi » mà không nói đến tánh cách, và tâm lý họ có cái ham thích « giết người trah lợi » như người dưới địa cầu này không? Nếu không thì một mai có đường giao thông, chúng ta nên lên quả cầu mới tìm cõi đạo nguyên choi.

X. X. thuật

Vài cái năm đáng ghi trong lịch sử báo giới nước Pháp

Trong một số đặc-biệt kỷ-niệm ngày sinh-nhật báo TIẾNG-DÂN năm trên, nhớ đã có bài nói về lịch-sử báo giới rất rõ ràng. Muốn vui độc-giả, dưới đây chỉ nhắc mấy cái năm đáng ghi nhớ riêng về lịch-sử báo - giới nước Pháp; đọc qua, nghe cũng thú.

Báo-giới ở ta ngày nay còn đang trong thời kỳ ấu trĩ, đường ngoa-luân chưa được tự do, kẻ cầm viết, ngày ngày xem đến báo-giới nước ngoài, vẫn thêm muốn nhiều nói; huống gì bây giờ xem mấy cái năm càng ngày càng có chuyện mới dưới này, bạn làng văn đâu khỏi suy nghĩ văn vơ.

Bắt đầu từ năm 1835 ta kể đi, tức là cách đây trên một thế kỷ.

Năm 1835. Năm này tức là cái năm đầu tiên phát minh ra cách bán báo hàng năm cho độc giả. Chính do ông Emile de Girardin sáng tạo. Ông này là nhà sáng lập hai tờ Presse và Siècle lúc bấy giờ. Giá báo định mỗi năm 40 quan tiền tây (giá tiền Pháp lúc ấy không như bây giờ), đầu vậy mà không ai kêu ca mắng mỏ gì, vì cảnh sinh hoạt lúc ấy có vẻ dễ chịu. Nói trong năm đầu, tình ra Emile de Girardin lượng được một vạn (10.000) độc-giả mua năm. Xem báo ở ta, đến ngày nay đây, có lẽ nào được số độc-giả ấy? Báo dân trí ta không mang tiếng « thấp hèn » sao được? Bà số chưa biết tờ báo là cái gì; còn kẻ có tiền và thạo đời, lại có tài coi mà không muốn mở mắt, chỉ coi nhờ của kẻ khác; đó là chưa nói có hạng không dám coi báo, vì sợ có kẻ gĩa cho hai chữ « tình nghi » (?). Cảnh trạng ấy báo báo-giới ở ta sống được cũng cay chua nhỉ! và biết khi nào cho người nào người này biết xem tờ báo ngang hàng với miếng cơm!

Năm 1836. Cái năm này, năm người ta gọi là cái năm chỉ thân của « chị em » (date chère au cœur des femmes). Tức là năm đầu tiên người ta biết in xen tiểu-thuyết vào báo giấy. Bản tiểu thuyết đầu tiên in ra, chính của ông Alexandre Dumas, để là « Ba người ngư-lâm phá-thủy » (Les trois mousquetaires). Bản này, ở ta, mấy năm trên, ông Nguyễn-văn-Vĩnh đã dịch ra quốc-văn, nhiều người lấy làm thích, mà có biết đầu tác giả của nó lúc ấy đã biết số tiền to! Ra bản tiểu thuyết ấy, A. Dumas không những được người ta ca tụng rầm rộ, mà đến tiền liêu cũng thả cửa! Có biết họ trả cho tác-giả bao nhiêu không? Ở mỗi hàng là một quan năm tiền (bằng 11.50), đầu cho cái hàng ký chỉ 2 chữ cũng cứ tính phút một hàng. Người ta nói có lẽ vì một đó mà trong câu chuyện đổi đáp, A. Dumas có « gò » ngắn cụt ngắn lại, để kiếm xu. Thử xem trong

một trang ở bản tiểu thuyết « Dame de Monsoreau », chỉ vòn vòn có 157 chữ, mà Dumas kéo ra đến 32 hàng! Theo như người ta thì trên chục hàng đã kể là lung lăm. Thế là 32 hàng ấy, A. Dumas - bỏ tới 4m 48 quan!

Mười năm sau, cũng là cái năm đáng kỷ-niệm:

Năm 1845. Năm đầu tiên một kỷ-giá bước vào tòa án xem xét kỷ thuật một vụ án. Tờ báo đăng bài tường thuật này là tờ « L'Epoque ».

Tiếp năm 1846.

Đối với độc-giả, cái năm này không có thú vị gì hết, nhưng đối với mấy ông chủ báo thì đáng mừng hung! Phải biết từ trước tới năm ấy, một tờ báo muốn ra, phải đặt bạc cọc cho chính phủ, phải nộp một con niêm, và phải khai trước; đến năm đó, thì nào sự khai trước, nào phải có con niêm, nào phải đặt cọc số tiền, đều bỏ tuốt luốt. Báo (Xem qua trang 7 có 5)

VÀI ĐIỀU BIÊN THIÊN...

(Tiếp theo trang 4)

Tướng-tri-Glo, Lương-khai-Siêu, đã có nhiều bài thi mở một kỷ nguyên mới trong làng thi. Trong tập Âm-hùng có chép nhiều bài, đây không thể thuật nhiều, chỉ dịch một ít bài linh tinh của thi nhân lúc ấy để hiện độc-giả ngoạn thưởng.

Cảnh thi mới

« Mới » đây là nói cái cảnh giới mới trong làng thi, mà thời đại trước chưa từng có, chứ không phải nói về cách thi thành luật hay là thi Bạch-Thoại của Liễu-Thích, cũng thế thi « bất-thập-cổ » trong làng thi ta. Xin dịch ít bài:

Tân du tiên từ

1) Thưa cầu ngự khi phá không

tướng.

Nhiệm ý phi dâng đảo thượng

phương.

Tam thập lục thiên du lịch biển,

Ngọc hoàng hữu chiếu hừa thông

thượng.

素球御氣破空翔

任意飛騰到上方

CHUYÊN LÀM QUẢNG - CÁO

Nên làm quảng-cáo lúc nào? Nên làm thế nào? Lúc nào không nên làm?

Có nhiều thứ quảng cáo không phải lúc nào cũng làm. Như quảng cáo sách, quảng cáo thuốc hay... thì làm khi nào cũng được, vì sách, thuốc... khi nào cũng có người dùng thì khi nào cũng có người cần. Nhưng quảng cáo bán xiếc, quảng cáo bán vé số thì phải chờ dịp mới làm, vì làm sớm quá người ta có chú ý đến, mà cái ngày diễn trò, bán vé của xiếc, ta có thể quên mất. Quảng cáo còn phải lựa cái lúc họ cần đến món hàng của mình. Ví dụ anh chàng sau đây:

« Trong một cái lều eo hẹp, bên Mỹ, nhiều người đương ở trong chiếc thuyền máy đi từ tầng dưới đến tầng trên. Tới nhà điện thoại, chiếc thuyền máy đang đi đến tầng tầng thứ 20 và 21 thì dừng lại. Ai lấy cũng kinh hoàng. Người coi thang máy đánh điện thoại xuống tầng dưới, và một mặt xin ai lấy thang sao xuống, cứ đứng yên. Vì vậy mà ai cũng đứng yên. Chỉ có một chàng họ không chịu đứng yên.

Anh ta bởi người coi thang này đã cách, nên các sợi giây thang máy có cách không? mua từ lúc nào? nào nếu thang máy bị rơi thì ở trong nhà có cách cứu chữa thế nào? nào chiếc thang máy này được khám phá bao lâu? nào nếu vận hành bị chày, thì làm thế nào?...

Các câu hỏi của chàng ta tự nhiên lại gieo một kinh hoàng trong óc mọi người. Rồi tự nhiên chàng ta rút một xấp giấy in sẵn để diễn tả những người nào muốn vào hội báo hiểm tại nạn, mà đưa cho mọi người và nói:

« Các ngài chỉ phải trả 5 đồng là được bảo hiểm khỏi sự thiệt thòi nếu có tai nạn.

Chàng ta lại có sẵn cây viết máy trên tay. Thế là vô số người vô hội báo hiểm. Đó là buổi lựa lúc mà làm quảng cáo.

Bây giờ đương có tướng mình có tiền bỏ ra một số làm quảng cáo, là để sách. Không phải là quảng cáo thế nào cũng được đâu. Quảng cáo khi nào người ta cũng nói thêm quá sự thật, nhưng đương trái với sự thật. Có thể nói « công hiệu như thần », « công mau lành bệnh », gì gì cũng được; nhưng xin đừng nói đến những chuyện chưa lành bệnh bệnh mà bệnh nay khoa học chưa khám phá được tìm phương chữa mà vẫn chưa thành hiện. Với lại không cần nói hàng mình tốt hơn hàng người, rõ hơn hàng người thuốc mình hay hơn thuốc người; vì sự thực chắc không đúng lắm, nếu ai cũng chờ kiêu kỳ, thì khách hàng không còn biết đúng thế hàng, thứ thuốc của ai hết vì hàng thuốc ai cũng tốt, hay hết, mà công xấu, dở hết!

Làm quảng cáo cần phải cho gọn gàng, rõ ràng mà ngắn, để dễ mà trong là thấy ngay không cần xỏ triễn lý khoa học tẻm, người ta chỉ bảo là nói khoa; không cần nói dài, ai có thì giờ đọc mà họng xem cho hết.

Tôi xin thuật một chuyện tôi được nghe đã ba năm rồi chứng trong khi làm quảng cáo:

Một người kia đau gì đó cho đi mua cần một thứ thuốc. Sau khi gặp hỏi uống có bớt không? thấy người kia trả lời:

« Tôi không uống, vì đã vệt cả rồi.

« Vì sao?

« Tôi muốn coi cho biết trong nhà nói thế nào, để ra coi chưa hết nhà mà đã đau cả đầu rồi còn đi làm gì nữa?

Bây giờ ở cái đời quảng cáo này nhiều người còn tự hỏi không biết có nên làm quảng cáo không? Cần hỏi nghe như thế này, nhưng cũng chỉ lý.

Đã nói là đời quảng cáo thì cái gì cũng quảng cáo cả, nghĩa là cũng như cái công hiệu nói quá sự thật mà sống cả, cũng còn nghĩa là ở đời quảng cáo này, mình thật thì phải bằng theo lời quảng cáo thì làm to; cũng nghĩa là ở đời quảng cáo này cái sự thật ít ở trong quảng cáo. Vì vậy nên nhiều người lại nghĩ rằng: « Sao mình muốn giữ giá trị cho hàng mình, vậy mà muốn giữ giá trị cho mình, thì tốt hơn là... » Nhưng quảng cáo đó là một ý kiến hay và việc làm quảng cáo, nghĩa là làm quảng cáo bằng cách « không làm quảng cáo ».

三十六天遊歷

玉皇有詔許通商

Dịch:

Khí cầu lướt gió thẳng trên không, Giữa mây tầng cao mọc vẩy vùng. Bám sáu cõi trời du lịch khắp, Ngọc hoàng có chiếu hừa giao thông.

2) Tạc gia hàng nga ngẫu xuất du, Quảng hàn cung hối ám vân phù. Điện đăng cao quá minh như nguyệt,

Co ngọ qui đi tiểu bất hưu.

昨夜姐娥偶出遊, 廣寒宮忽暗雲浮. 電燈高掛明如月, 寢夜歸途笑不休.

Dịch:

À hàng đêm rảnh dạo chơi rông,

Cung Quảng mây che khuất mặt trăng,

Đèn điện như trăng trông sáng quá,

Đường về đi lộn đứng cười ngông,

3) Long cung gia hạ thủy tinh liêm,

Yến bãi quần phi đung bị miên.

Báo đạo nhưt thuyến lại hải đế,

Mộng trung sất khổ lộ ngũ diên,

龍宮夜下水晶廉, 晏罷群妃舞被眠.

報道一如神綫又海帝,

夢中叱咤苦途延

Dịch:

Đêm khuya rảnh phủ kín long cung,

Xong tiệc, cung phi đung giấc nồng.

Nghe báo tàu chim vào đáy biển,

Mộng tan, nước giải chảy tuôn cung.

Tân biệt lý

(Trích dịch bài Hoàng-công-Đệ)

Mối lý biệt hành xe xoay khắp,

Trong một giây quay giáp muôn vòng.

Mắt trông hai bánh xe đong,

Càng mau chóng cách, càng nóng

nồi lòng.

Xưa cũng có núi sông ngăn trở,

Người kéo bầy xe chở thuyền đơm.

Xe thuyền xưa, đi vừa vùn,

Đều trong lý biệt, còn lưa chút tình.

Đến đời mới văn minh hiện thế,

Thuyền với xe chẳng cần bị sầu.

Trong giây phút, biết không lâu,

Xáp là một tiếng, lách mồm giảm khơi.

Kể đưa khách chưa đời nữa bước,

Người đi đi thẳng vượt chun trôi.

Trông theo bóng bánh xe khuất vời,

Chỉ lưa lượm khói chơi vơi giữa

lưng l

Lúc ra đi không ngừng lại được,

Biết lúc về chóng được vậy không?

Quan sơn xa cách mấy trùng,

Người đầu chưa thấy, tin thông

thường ngày.

Thơ bình-yên buổi mai mới tiếp,

Điền tương-tư giây thép chiến trao,

Rằng: tin người gọi về giao,

Phải chăng, chỉ thấy nghìn ngàn

chữ đề?

Lúc hai bên ngồi kề giáp mặt,

Tâm sự nói chưa chắc hiểu nhau.

Bác thơ gọi từ đầu đầu,

Trái bao lần dịch, tiếng Tân-tiến-Tây!

Tin đầu tiếp niệm tay chưa tỏ,

Tâm ảnh treo trong rỏ mắt người,

Trông người trong ảnh vẫn tươi,

Khó vì chữ nói chữ cười, ích chi?

(Bài này dài chỉ dịch một đoạn)

Độc bài « tân du tiên » và « Tân

biệt lý » trên, thấy rõ cảnh thi đời

mới này: Đường Tống Nguyễn

Minh mấy đời trước, đầu có cảnh

thi kỳ.

KIỆT LOẠN

Độc bài này, độc giả hẳn thấy

rõ thi cảnh biên thiên văn theo thời

đại và hoàn cảnh mà diễn tiến. Cái

linh cảnh đời xưa gọi là lý, ngày

nay đã nhiều cái không thích, mà

cái linh cảnh mới mỗi ngày mới

diễn ra, đều đó ai cũng công nhận.

Song gọi là thi nhân, đầu đời nào

cũng là người có tài, có học, có cảm

lĩnh đều đạo, xem những tập thi

của nhà danh nhân thì đã rõ.

« Cảnh trí trước mắt chữ dẫn

miệng! ý lời tuyệt diệu của nhà

thi » (讀前景口領手, 便是詩家

絕妙句), thì không phải là khổ, song

ngắm nên câu năm chữ, bởi bài

cải hình rầu) 時或五言字句

讀景) làm thi không phải dễ. Ai

muốn làm nhà thi nhân, nên biết

hoàn cảnh thi trước đây. Bài 74

PHU - XUÂN HỌC - HIỆU

Đường Gia - Hội - Huế - Lập từ năm 1931

Hiệu trưởng: CAO - VĂN - CHIÊU

Khai-giảng: Từ hai 30 Aout 1937 - Thi học bổng: Từ năm 16 Septembre

KẾT QUẢ CÁC KỶ THI

Tiêu-học Pháp-Việt: Năm 1937 đạt 38 tr.

Tiểu-học Pháp-Việt chung: Năm 1935: đạt 8 - 1936: đạt 18 (cả và 2 kỷ)

1937: đạt 6 (kỷ đầu).

Lưu-vấn-Chi, Trương-Hà-Lương, Lương-Nhiên, Nguyễn-Phan, Nguyễn-Đông-Sang,

Trương-Văn-Khai.

(Quản lý học sinh được vào văn đáp) Lâm-Lợi, Thái-Tiến, Phạm-Công-Thường.

Văn-Trung-Trung-học Khái-Định (Lớp Nhứt-niên): đạt vào 22 tr

(Học trò Phú-Xuân đầu đầu).

TRONG NĂM 1936-37 ĐÃ CÓ: 3 lớp đệ Nhứt-niên, 2 lớp đệ Nhị-niên

2 lớp đệ Tam-niên, 2 lớp đệ Tứ-niên

1 lớp đệ Ngũ-niên, 1 lớp đệ Lục-niên

1 lớp đệ Thất-niên, 1 lớp đệ Bát-niên

1 lớp đệ Cửu-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

1 lớp đệ Thập-niên, 1 lớp đệ Thập-niên

THUỐC PHÁT MINH XƯA NAY CHƯA TỪNG CÓ

TRỰC TÍCH TIÊU ĐAM HOÀN. - Số 32 chuyên trị các chứng đau bụng kinh-liên, đau bụng phong-tích, độc tích đâm tích rất thần hiệu. - Giá mỗi gói: (80 hoàn) 0\$40.

KIỆN TỶ TIÊU THỰC HOÀN. - Số 48. Những người đau bao-tử những người già yếu, đau lâu mới mạnh, tỷ vị yếu, táo bón, sinh ruột, ăn uống không tiêu, biết dùng thuốc này thì mười bệnh không sai một. - Giá mỗi hộp: 0\$30.

TRƯỜNG PHONG TRI LẬU HOÀN. - Số 57. Bệnh trĩ (Nội trĩ và Ngoại trĩ) nếu không chữa trị kịp sẽ sanh ra hai chứng hiểm nghèo đến tánh mạng là Trường-ung và Mạch-lương, rất khó trị. Nếu biết quý đồng tiền, mua thuốc **VÔ-VĂN-VÂN** uống thì thấy hiệu nghiệm ngay. - Giá mỗi chai: 1\$00.

Còn có trên 50 môn thuốc khác rất hay, đủ các thứ cao, đơn, hườn, tán, bào chế kỹ càng do:

VÔ-VĂN-VÂN

Thủ-dầu-một

Nhà thuốc

146

146

146

146

146

146

146

HUẾ

TOURANE

QUINON

SAIGON

HANOI

HAIPHONG

GIANG-Đ

Đ

Đ

Đ

Đ

Đ